

Bản án số: 12/2026/HNGĐ-ST
Ngày 12-01-2026.
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Chí Công.

Ông Đào Việt Khái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 12 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 503/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 571/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Phương L, sinh năm 1993 (CCCD số 096193002709, cấp ngày 28/9/2021-Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1985 (CC số 096085010817, cấp ngày 13/01/2025-Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp C, xã Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05 tháng 12 năm 2025 cùng các văn bản khác kèm theo, nguyên đơn chị Nguyễn Phương L trình bày: Vào năm 2012 chị và anh Nguyễn Văn M kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau (nay là Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Cà Mau) vào ngày 22/02/2012. Trong quá trình chung sống giữa chị và anh M đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xảy ra cự cãi, cuộc sống hôn nhân

không còn hạnh phúc, mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, không thể hàn gắn nên chị và anh M đã sống ly thân từ năm 2024 cho đến nay, do đó chị yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn M. Về con chung, có hai người tên là Nguyễn Gia Mẫn (giới tính nam), sinh ngày 05 tháng 7 năm 2014 và Nguyễn Nhựt Hạo (giới tính nam), sinh ngày 24 tháng 11 năm 2019, hiện do chị trực tiếp nuôi dưỡng nên khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cả hai người con chung, yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi cả hai người con với mức cấp dưỡng 1.170.000 đồng/01 người con/01 tháng, cấp hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động. Tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn M đã được Tòa án triệu tập họp lệ để tham gia tố tụng nhiều lần nhưng đều vắng mặt không có lý do. Đồng thời, cũng không cung cấp lời khai, tài liệu, chứng cứ liên quan đến yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Phương L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc chị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh M là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn anh M cư trú tại ấp C, xã Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị L vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh M đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự nói trên là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân, chị L và anh M kết hôn và có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nên hôn nhân giữa chị L và anh M là hôn nhân hợp pháp. Chị L yêu cầu ly hôn với anh M vì chị L cho rằng quá trình chung sống giữa chị L và anh M đã xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xảy ra cự cãi nên cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mâu thuẫn giữa chị L và anh M đã trầm trọng mà không hàn gắn, đoàn tụ được và đã sống ly thân từ năm 2024 cho đến nay. Quá trình giải quyết vụ án, anh M không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị L cũng như không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Điều đó cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận cho chị L ly hôn với anh M là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, có hai người tên là Nguyễn Gia Mẫn (giới tính nam), sinh ngày 05 tháng 7 năm 2014 và Nguyễn Nhựt Hạo (giới tính nam), sinh ngày 24 tháng 11 năm 2019. Chị L yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cả hai người con chung, anh M không có ý kiến phản đối với yêu cầu về con chung của chị L. Xét thấy, con

chung hiện do chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, do đó nhằm để ổn định về điều kiện môi trường sống và đảm bảo sự phát triển bình thường của con chưa thành niên, từ đó giao cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Chị L yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi hai người con với mức cấp dưỡng 1.170.000 đồng/01 tháng/01 người con, cấp hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động. Tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình quy định “*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*”. Do đó, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của chị L được chấp nhận, buộc anh M cấp dưỡng nuôi hai người con với mức cấp dưỡng là 1.170.000 đồng/01 tháng/01 người con, cấp hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con được tính kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi Nguyễn Gia Mẫn và Nguyễn Nhựt Hạo đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động là có căn cứ.

[4] Chị L xác định tài sản chung và nợ chung là không có, không yêu cầu giải quyết. Anh M không có ý kiến về những vấn đề trên nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị L phải chịu, anh M phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Phương L ly hôn với anh Nguyễn Văn M.

2. Về con chung, chị Nguyễn Phương L trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Gia Mẫn (giới tính nam), sinh ngày 05 tháng 7 năm 2014 và Nguyễn Nhựt Hạo (giới tính nam), sinh ngày 24 tháng 11 năm 2019.

Buộc anh Nguyễn Văn M cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng là 1.170.000 đồng/01 tháng/01 người con, cấp hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con được tính kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi Nguyễn Gia Mẫn và Nguyễn Nhựt Hạo đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động.

Anh Nguyễn Văn M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, chị Nguyễn Phương L phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005907, ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3-Cà Mau, tỉnh Cà Mau, nay đối trừ chị Nguyễn Phương L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Nguyễn Văn M phải chịu số tiền 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Cà Mau, tỉnh Cà Mau;
- Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Huệ